CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
----------	Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
Số :102/SADICO.2020	--------o0o---------
	Cần Thơ, ngày 28 tháng 07 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Kính gởi : - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Tên công ty niêm yết : **CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ**
- Địa chỉ trụ sở chính : 366E CMT8, P. Bùi Hữu Nghĩa, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
- Điện thoại : 0292 3884354
- Fax : 0292 3821141
- Email : sdccantho@gmail.com
- Vốn điều lệ : **71.399.970.000 đồng**
- Mã chứng khoán : SDG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông :

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2020/ĐHĐCĐ	28/06/2020	- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

II. Hội đồng quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên HĐQT :

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Mai Công Toàn	Chủ tịch	28/02/2019	6	100	
2	Ông Lê Ngọc Anh	Thành viên	16/06/2007	6	100	
3	Ông Lê Hoàng Tuấn	Thành viên	24/10/2015	6	100	
4	Ông Đỗ Hữu Hướng	Thành viên	28/02/2019	6	100	
5	Ông Phạm Ngọc Khanh	Thành viên	25/09/2019	6	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc:

- HĐQT đã thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời và đảm bảo hiệu quả điều hành của Ban giám đốc.

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ
Ký ngày: 28/7/2020 22:47:51

- Giám sát tình hình sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo định kỳ hàng quý, tiến độ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua và có những chỉ đạo phù hợp cho từng thời kỳ.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: không có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT.2020	13/04/2020	- V/v phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2020)
2	02/2020/NQ-HĐQT	13/04/2020	- Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
3	03/2020/NQ-HĐQT	22/05/2020	- Nghị quyết triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
4	04/2020/NQ-HĐQT	24/05/2020	- Thông qua phương án kinh doanh, phương án vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh 2020 - Thông qua lựa chọn Ngân hàng BIDV-Cần Thơ tài trợ tín dụng
5	05/2020/NQ-HĐQT	11/06/2020	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 - Thông qua thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. - Thông qua một số nội dung để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
6	06/2020/NQ-HĐQT	30/06/2020	- Tăng vốn điều lệ Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) - Sửa đổi nội dung về vốn trong Điều lệ Công ty

III. Ban kiểm soát (BKS)

1. Thông tin về thành viên BKS :

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đoàn Văn Cường	Trưởng ban	28/02/2019	2	100	
2	Ông Trần Hữu Định	Thành viên	16/04/2016	2	100	
3	Ông Nguyễn Như Tiến	Thành viên	28/02/2019	2	100	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông :

- BKS thực hiện quyền giám sát chung các mặt quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác :

- BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có) : không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty :

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: *(Đính kèm Bảng 1)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

- Bán hàng : 51.195.480.000 đồng
- Nhận cổ tức : 0 đồng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành: không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành: không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ :

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *(Đính kèm Bảng 2)*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: không có.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác : không có

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

Mai Công Toàn

Lưu :
- Như trên
- P.TCHC, P.KT
- Website cơng ty

BẢNG 1: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên Tổ chức / Cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Mai Công Toàn	Chủ tịch HĐQT	28/02/2019	-	-
2	Phạm Ngọc Khanh	TV HĐQT	25/09/2019	-	-
3	Đỗ Hữu Hướng	TV HĐQT	28/02/2019	-	-
4	Lê Hoàng Tuấn	TV HĐQT	24/10/2015	-	-
5	Lê Ngọc Anh	TV HĐQT	16/06/2007	-	-
6	Đoàn Văn Cường	Trưởng BKS	28/02/2019	-	-
7	Trần Hữu Định	TV BKS	16/04/2016	-	-
8	Nguyễn Như Tiến	TV BKS	28/02/2019	-	-
9	Nguyễn Văn Cường	TGĐ	06/07/2007	-	-
10	Lưu Thị Lan	P.TGĐ	21/10/2019	-	-
11	Quách Thu Hồng	Quyền TP. Kế toán tài chính	12/11/2019	-	-
12	Công Ty Cổ Phần Xi Măng Tây Đô		01/06/2018	-	Công ty con

BẢNG 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/Mối quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%) sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	**Mai Công Toàn**	**Chủ tịch HĐQT**	**0**	**0,000**	-
1.1	Mai Công Tùng	Bố	0	0,000	-
1.2	Đoàn Thị Diệp	Mẹ	0	0,000	-
1.3	Mai Công Quyền	Em	0	0,000	-
1.4	Mai Công Quyết	Em	0	0,000	-
1.5	Mai Thị Quyên	Em	0	0,000	-
1.6	Mai Thị Huyền	Em	0	0,000	-
1.7	Phạm Thị Thêu	Vợ	0	0,000	-
1.8	Mai Công Anh	Con	0	0,000	-
1.9	Mai Công Hùng	Con	0	0,000	-
1.10	Mai Công Anh Quân	Con	0	0,000	-
2	**Phạm Ngọc Khanh**	**TV HĐQT**	**0**	**0,000**	-
2.1	Phạm Ngọc Thơ	Bố	0	0,000	-
2.2	Trần Thị Sừ	Mẹ	0	0,000	-
2.3	Phạm Thị Xuyến	Chị	0	0,000	-
2.4	Phạm Thị Tuyết	Chị	0	0,000	-
2.5	Phạm Thị Sự	Chị	0	0,000	-
2.6	Phạm Văn Hiền	Em	0	0,000	-
2.7	Phạm Thị Thêu	Em	0	0,000	-
2.8	Trương Thị Phương Thúy	Vợ	560.600	7,852	-
2.9	Phạm Ngọc Phương Linh	Con	0	0,000	-
2.10	Phạm Ngọc Hiểu Linh	Con	0	0,000	-
3	**Đỗ Hữu Hướng**	**TV HĐQT**	**0**	**0,000**	-
3,1	Đỗ Hữu Dương	Bố	0	0,000	-
3,2	Nguyễn Thị Huyên	Mẹ	0	0,000	-
3,3	Đỗ Thị Bình	Em	0	0,000	-
3,4	Đỗ Hữu Tĩnh	Em	0	0,000	-

3,5	Nguyễn Thu Dung	Vợ	0	0,000	-
3,6	Đỗ Khánh Ngọc	Con	0	0,000	-
3,7	Đỗ Minh Khang	Con	0	0,000	-
4	**Lê Hoàng Tuấn**	**TV HĐQT**	**600**	**0,008**	-
4,1	Hà Thị Thu Thảo	Vợ	0	0,000	-
4,2	Lê Hoàng Anh Thư	Con	0	0,000	-
4,3	Lê Hà Minh Châu	Con	0	0,000	-
4,4	Lê Ngọc Anh	Anh	120	0,002	-
5	**Lê Ngọc Anh**	**TV HĐQT**	**120**	**0,002**	-
5,1	Phạm Bích Ngân	Vợ	0	0,000	-
5,2	Lê Minh Đức	Con	0	0,000	-
5,3	Lê Ngọc Ý	Con	100	0,001	-
5,4	Lê Hoàng Tuấn	Em	600	0,008	-
6	**Đoàn Văn Cường**	**Trưởng BKS**	**0**	**0,000**	-
6,1	Đoàn Văn Hồng	Bố	0	0,000	-
6,2	Ninh Thị Chiêm	Mẹ	0	0,000	-
6,3	Đoàn Thu Mùa	Chị	0	0,000	-
6,4	Đoàn Thị Huế	Chị	0	0,000	-
6,5	Đoàn Thị Thu Thảo	Chị	0	0,000	-
6,6	Trịnh Thị Ánh Minh	Vợ	0	0,000	-
6,7	Đoàn Trịnh Minh Châu	Con	0	0,000	-
6,8	Đoàn Trịnh Gia Huy	Con	0	0,000	-
7	**Trần Hữu Định**	**TV BKS**	**100**	**0,001**	-
7,1	Trần Văn Bảy	Cha	0	0,000	-
7,2	Trần Thị Gặp	Mẹ	0	0,000	-
7,3	Nguyễn Ngọc Thuỳ	Vợ	0	0,000	-
7,4	Trần Ngọc Mỹ Hân	Con	0	0,000	-
7,5	Trần Vũ Huy	Con	0	0,000	-
7,6	Trần Thanh Hải	Em	0	0,000	-
7,7	Trần Ngọc Phụng	Em	0	0,000	-
7,8	Trần Thị Hồng Nhung	Em	0	0,000	-

7,9	Trần Thị Nhật Phượng	Em	0	0,000	-
8	**Nguyễn Như Tiến**	**TV BKS**	**172.100**	**2,410**	-
8,1	Nguyễn Như Thư	Bố	0	0,000	-
8,2	Phạm Thị Xuyến	Mẹ	0	0,000	-
8,3	Nguyễn Như Toàn	Anh	0	0,000	-
8,4	Phạm Trâm Anh	Vợ	0	0,000	-
9	**Nguyễn Văn Cường**	**TGĐ**	**305.065**	**4,273**	-
9,01	Nguyễn Văn Gia	Cha	0	0,000	-
9,02	Nguyễn Thị Lanh	Mẹ	0	0,000	-
9,03	Nguyễn Phương Trang	Vợ	0	0,000	-
9,04	Nguyễn Cang Trường	Con	0	0,000	-
9,05	Nguyễn Phương Anh	Con	0	0,000	-
9,06	Nguyễn Thị Trúc Phương	Em	0	0,000	-
9,07	Nguyễn Văn Hùng	Em	0	0,000	-
9,08	Nguyễn Văn Vũ	Em	0	0,000	-
9,09	Nguyễn Văn Thắng	Em	0	0,000	-
9.10	Nguyễn Văn Hiển	Em	0	0,000	-
9,11	Nguyễn Thị Trúc Lê	Em	0	0,000	-
10	**Lưu Thị Lan**	**P.TGĐ**	**3.000**	**0,042**	-
10.1	Lưu Tiến Triển	Cha	0	0,000	-
10.2	Đặng Thị Liễu	Mẹ	0	0,000	-
10.3	Lưu Thanh Trung	Em	0	0,000	-
10.4	Lưu Thanh Hiếu	Em	0	0,000	-
10.5	Lâm Kiến Phúc	Chồng	0	0,000	-
11	**Quách Thu Hồng**	**Quyền TP. Kế toán tài chính**	**3.000**	**0,042**	-
11,1	Võ Văn Thống	Chồng	0	0,000	-
11,2	Võ Minh Thông	Con	0	0,000	-
11,3	Võ Phương Lan	Con	0	0,000	-
12	**Công Ty Cổ Phần Xi Măng Tây Đô**	**0**	**0**	**0,000**	**Công ty con**